

Bản án số: 237/2023/HS-ST
Ngày: 16/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân;
2. Bà Hoàng Thị Lan Phương.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Lan Hương- Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên toà: Ông Kiều Anh Mỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2023/QĐXXST- HS ngày 02/08/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** (Tên gọi khác: P, Cu Chó); Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1990, tại: tỉnh Thừa Thiên H; Nơi cư trú: Phòng 314 G3, khu chung cư HS, phường HS, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Giao hàng; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Không rõ; Con bà: Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1968 Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đặng Thị P (đã ly hôn); Con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình, học đến lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình;

- Ngày 29/01/2002, bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Ngày 22/9/2005, bị UBND thành phố H ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng vì nhiều lần chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 04/12/2010, bị Công an phường VD, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án: 03 tiền án.

- Ngày 14/12/2011, bị TAND thành phố H, xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 232/2011/HSST);

- Ngày 29/01/2015, bị TAND thành phố H, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (Bản án số 21/2015/HSST)

- Ngày 05/5/2020, bị TAND thành phố H xử phạt 02 năm tù về “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 50/2020/HS-ST);

Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H cho đến nay; có mặt.

* Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2003; Nơi ĐKNKTT: 21/01 TQK, phường CC, thành phố HA, tỉnh QN. Tạm trú tại: Tổ 1 phường TX, thành phố H; vắng mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn D; Địa chỉ: 80 ĐDA, phường ĐB, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ đang có tiền án về tội” Trộm cắp tài sản” theo bản án số 50/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 29/01/2023, Nguyễn Văn Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 75F2-***** nhãn hiệu HW đi trên đường TP, thành phố H để đi làm công việc giao hàng. Khi đến đoạn đường trước số nhà 136 đường TP, phường PV, thành phố H thì Đ nhìn thấy chị Nguyễn Thị T (sinh năm 2003, trú tại tổ 1 phường TX, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H) bị ngã xe mô tô trên đường. Thấy vậy, Đ dừng xe lại để đỡ chị T vào vỉa hè và cởi giúp mũ bảo hiểm và áo mưa cho chị T. Lúc này, Đ phát hiện trong túi xách chị T mang trên người có 01 điện thoại hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng đồng nên lợi dụng lúc chị T không để ý. Đ lén lút lấy trộm điện thoại của chị T rồi bỏ vào túi quần của mình, sau đó tiếp tục đi giao hàng và về nhà. Sau khi phát hiện tài sản bị lấy trộm chị T đã có đơn trình báo.

* Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H kết luận: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng đồng, dung lượng 16

GB, Imei: 358352065027693, mặt lưng bị trầy xước, camera sau bị nứt vỡ, đã qua sử dụng trị giá 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). (BL: 29).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai báo hành vi trộm cắp của mình. (BL: 23-24, 33-40, 41-51, 57-62, 72-77, 91-94, ...).

Vật chứng tạm giữ:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng đồng, dung lượng 16 Gb, Imei: 358352065027693, có ốp lưng cao su màu nâu, máy điện thoại không có sim kèm theo. Tại thời điểm tạm giữ máy không kiểm tra chất lượng bên trong, máy điện thoại đã qua sử dụng, vỏ máy phía sau có nhiều vết trầy xước.

- 01 Xe máy kiểu dáng WA, màu đen, biển kiểm soát: 75F2-*****, chiếc xe đã qua sử dụng. (BL: 25-26).

** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng đồng, dung lượng 16 Gb, Imei: 358352065027693, có ốp lưng cao su màu nâu, đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu. Chị T không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Trả lại 01 xe máy kiểu dáng Wave Alpha, màu đen, biển kiểm soát: 75F2-*****, chiếc xe đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn D là chủ sở hữu. (BL: 31-32, 75-76).

Bản cáo trạng số: 212/CT-VKSTPH ngày 03/7/2023 của Viện kiểm nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 11/5/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giaie quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, Nguyễn Văn Đ khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 29/01/2023, tại đoạn đường trước số nhà 136 đường TP, phường PV, thành phố H, Nguyễn Văn Đ đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus trị giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tuy giá trị tài sản mà Đ lấy trộm dưới 2.000.000 đồng, nhưng do Nguyễn Văn Đ đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về hành vi trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do tham lam muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 03 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và làm gương cho kẻ khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ nhận định và căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành

phổ H là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

-Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ **09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 11/5/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại (chị T), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh D) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT H;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Sở tư pháp tỉnh TT H;
- Phòng PV 06 Công an T-T-H;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan